

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp ĐTCN 2 K10 Mã lớp học 30,769 Thực hành

Môn học: ĐTCMH38 Kỹ thuật Vi điều khiển

Giáo viên: Dương Thị Diễm Ninh

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ 19/10 đến 30/10

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181679	Hoàng Tuấn Anh	26/05/2000	7		Anh	
2	CD181101	Bùi Văn Bắc	19/05/2000	7		Bắc	
3	CD181308	An Hữu Biên	02/08/1999	8		Biên	
4	CD181259	Phạm Bá Biểu	11/11/2000	6		Biểu	
5	CD180974	Hoàng Ngọc Chinh	12/05/2000	6		Chinh	
6	CD182024	Lưu Văn Chung	18/12/2000	6		Chung	
7	CD181076	Lại Thế Công	01/12/2000	6		Công	
8	CD181680	Đỗ Doãn Đạt	16/05/2000	7		Dat	
9	CD172324	Dương Ngọc Diệu	01/06/1999	6		Diệu	
10	CD181830	Đồng Văn Đoàn	08/02/2000	6		Đoàn	
11	CD182043	Hoàng Trọng Đức	23/09/2000	7		Đức	
12	CD181870	Nguyễn Đăng Dương	27/11/2000	6		Dương	
13	CD181307	Hà Mạnh Hiếu	14/09/2000	10		Hieu	
14	CD181619	Lê Công Hiếu	09/01/2000	7		Hieu	
15	CD182074	Nông Văn Hùng	08/11/2000	7		Hung	
16	CD181694	Nguyễn Tiên Hưng	01/08/2000	9		Hung	
17	CD181040	Trần Tiến Hưng	14/02/2000	7		Hung	
18	CD182086	Lưu Giang Huy	22/02/2000	8		Huy	
19	CD181180	Nguyễn Đăng Huy	05/04/2000	8		Huy	
20	CD182081	Phạm Đình Huy	09/12/2000	8		Huy	
21	CD181739	Tạ Quốc Huy	07/06/2000	7		Huy	
22	CD182075	Nông Văn Huỳnh	21/01/2000	7		Huynh	
23	CD182111	Trần Đình Khánh	25/02/2000	7		khánh	
24	CD182010	Lê Văn Kiên	22/06/2000	8		Kien	
25	CD182073	Nông Văn Kiên	04/03/2000	8		Kien	
26	CD182121	Cao Văn Lâm	12/05/2000	7		lâm	
27	CD180973	Nhâm Hữu Liêm	08/10/2000	8		liem	
28	CD181166	Lê Gia Linh	04/12/2000	6		linh	
29	CD181029	Nguyễn Hoàng Hải Long	21/10/2000	7		long	
30	CD181090	Trần Bình Minh	29/11/2000	5		minh	
31	CD181164	Tăng Nhật Nam	14/08/2000	7		Nam	
32	CD182070	Nông Văn Ngoan	26/07/2000	8		ngoan	
33	CD181028	Phạm Minh Ngọc	28/12/2000	8		ngoc	
34	CD181318	Đoàn Việt Phong	25/06/2000	8		Phong	
35	CD181261	Đỗ Đăng Quang	09/12/2000	9		Quang	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181038	Trần Hữu Quang	14/01/2000	7		Quang	
37	CD181603	Nguyễn Văn Quy	16/02/2000	9		Quy	
38	CD182029	Đỗ Sỹ Quyết	01/05/2000	9		Quyết	
39	CD180080	Đỗ Văn Tân	08/07/1997	9		Tân	
40	CD181361	Đỗ Văn Thắng	29/08/2000	9		Thắng	
41	CD181851	Nguyễn Văn Vinh	21/08/2000	7		Vinh	
42	CD182001	Nguyễn Xuân Vượng	05/09/2000	7		Vượng	

Tổng số SV tham gia thực hành.....42.....

Số sinh viên đạt:.....42.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Trần Thị Diễm Trinh

Đặng Thị Diễm Trinh

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Tuấn Hải
GVC. Nguyễn Tuấn Hải